

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỔI TỰ ĐỘNG THỦ HỮU

Mẫu số 09

Kèm theo Giấy rút toán/Ủy nhiệm chi số: RDT2024/

ngày tháng 9 năm 2024

Mã hiệu: .....

và Giấy rút toán số: RDT2024/ 141 ngày 06 tháng 9 năm 2024

Số: .....

Tài khoản dự toán

Tài khoản tiền gửi:

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường Trung học Phổ thông Tiêu La

2. Mã đơn vị: 1009977

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: Tài khoản: 8670 034 642, mở tại NH BIDV CN Quảng Nam

1. Nội dung đề nghị thanh toán: Tiền tăng tiết, bội dưỡng học sinh giới năm học 2023-2024

(Đơn vị: Đồng)

TT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:						Ghi chú	
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản		Tiền học bổng
(1)	Tổng số	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I.	Đối với công chức, viên chức			55.720.000	0	0	0	0	55.720.000	0	0	
1	Bùi Cao Vân	8800044099	BIDV CN Quảng Nam	1.920.000					1.920.000			24*80.000
2	Nguyễn Tấn Lương	8813386876	BIDV CN Quảng Nam	1.200.000					1.200.000			15*80.000
3	Liên Thị Thu	8883386879	BIDV CN Quảng Nam	2.800.000					2.800.000			35*80.000
4	Nguyễn Thị Dương	8813386882	BIDV CN Quảng Nam	2.800.000					2.800.000			35*80.000
5	Trần Ngọc Nhô	8853386890	BIDV CN Quảng Nam	2.800.000					2.800.000			35*80.000
6	Trần Ngọc Nhô	8853386890	BIDV CN Quảng Nam	3.200.000					3.200.000			40*80.000
7	Nông Thị Oanh	8883386891	BIDV CN Quảng Nam	2.800.000					2.800.000			35*80.000
8	Nông Thị Oanh	8883386891	BIDV CN Quảng Nam	520.000					520.000			8*65.000
9	Nguyễn Văn Phú	8843386898	BIDV CN Quảng Nam	1.920.000					1.920.000			24*80.000
10	Phan Thị Phú	8863386899	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000					1.840.000			23*80.000
11	Nguyễn Thị Kim Nguyệt	8843386901	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000					1.840.000			23*80.000
12	Đinh Văn Tú	8833386905	BIDV CN Quảng Nam	1.920.000					1.920.000			24*80.000
13	Đinh Văn Tú	8833386905	BIDV CN Quảng Nam	2.400.000					2.400.000			30*80.000
14	Trương Minh Hà	8803341317	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000					1.840.000			23*80.000
15	Nguyễn Thống	8853386906	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000					1.840.000			23*80.000
16	Phan Thị May	8833386911	BIDV CN Quảng Nam	2.800.000					2.800.000			35*80.000
17	Trương Thị Hồng Minh	8853386912	BIDV CN Quảng Nam	2.800.000					2.800.000			35*80.000
18	Dương Thị Như Trang	8813386925	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000					1.840.000			23*80.000
19	Nguyễn Thị Thanh	8863386927	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000					1.840.000			23*80.000
20	Dương Hồng Hải	8883386930	BIDV CN Quảng Nam	5.600.000					5.600.000			70*80.000
21	Dương Hồng Hải	8883386930	BIDV CN Quảng Nam	1.200.000					1.200.000			15*80.000
22	Dương Thị Ngọc Hà	8853386933	BIDV CN Quảng Nam	1.920.000					1.920.000			24*80.000

TT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:						Ghi chú	
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản		Tiền học bổng
23	Nguyễn Thị Kim Nguyệt	4203215029786	Agribank Thăng Bình	1.840.000								23*80.000
24	Bùi Quốc Công	8823386936	BIDV CN Quảng Nam	1.840.000								23*80.000
25	Châu Thị Hiền	8853386937	BIDV CN Quảng Nam	1.200.000								15*80.000
26	Nguyễn Thị Ngọc Phẩm	8873386938	BIDV CN Quảng Nam	1.200.000								15*80.000

Số tiền ghi bằng chữ: Năm mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng chẵn

II. Phần thuyết minh thay đổi số với tháng trước: **đồng**

Người lập

Dương Quốc Huy

Kế toán trưởng

Dương Quốc Huy

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

Thăng Bình, ngày 09 tháng 9 năm 2024

Giám đốc KBNN cấp tỉnh hoặc Lãnh đạo phòng  
được ủy quyền/Giám đốc KBNN quận, huyện

Thăng Bình, ngày 09 tháng 9 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

Bừ Cao Vân